

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 07 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Liêu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Nhung

Bà Nguyễn Thanh Thắm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Xây, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/QĐXXST-HS ngày 24/4/2019 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn L (Tên gọi khác: Cu); sinh ngày 03 tháng 01 năm 1994, tại xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn PH, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; con ông Ngô Văn L và bà Nguyễn Thị N có vợ Nguyễn Thị L và 02 người con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại:

1. Anh Trần Công T, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn PQ, xã AC, huyện TA, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt có lý do (Đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Những người làm chứng:

1. Anh Trần Công L1, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn TP, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt không có lý do.

2. Chị Lại Thị Phương D, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn TP, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 30/12/2018, Ngô Văn L đến nhà anh Trần Công L1 ở thôn TP, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai chơi rồi ngồi uống rượu cùng với anh L1 và em trai anh L1 là Trần Công T tại phòng khách nhà anh L1. Trong lúc ngồi uống rượu L đi ra phía sau nhà anh L1 đi vệ sinh, khi đi ngang qua phòng ngủ nhà anh L1 (*phòng ngủ không có cửa và được che khuất bằng tấm rèm vải với phòng khách*), L phát hiện trên chiếc giường đặt trong phòng ngủ có 01 chiếc túi xách bằng da màu nâu (*Chiếc túi xách này là của anh Trần Công T*), Ngô Văn L nghĩ trong túi xách có tiền nên L nảy sinh ý định trộm cắp lấy tiền tiêu xài. Lợi dụng lúc này không có ai trong phòng ngủ, Ngô Văn L đi vào lấy chiếc túi xách ném ra sau vườn nhà anh L1 rồi L đi lên phòng khách ngồi uống rượu tiếp. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày L nói đi vệ sinh rồi đi ra phía sau nhà anh L1 nơi mà L đã ném chiếc túi xách trước đó, L mở túi xách lấy được số tiền là 4.320.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*) bỏ vào túi quần. Sau khi lấy được tiền, L vứt chiếc túi xách vào trong chiếc thùng phi đựng nước ở phòng bếp nhà anh L1, rồi đi lên nhà tiếp tục ngồi uống rượu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày anh T phát hiện bị mất chiếc túi xách, đi tìm thì thấy chiếc túi xách trong thùng đựng nước ở phòng bếp nhà anh L1, anh T kiểm tra thì thấy mất số tiền 4.320.000 đồng mà anh đã bỏ trong túi xách, nên anh T đã trình báo sự việc lên Công an huyện Chư Puh.

Sau khi tiếp nhận tin báo. Qua điều tra xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Puh đã tiến hành làm việc với Ngô Văn L, L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và giao nộp số tiền 4.320.000 đồng mà L đã trộm cắp của anh T.

Về vật chứng vụ án: Gồm số tiền 4.320.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*), 01 chiếc túi xách bằng da màu nâu, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Trần Công T nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Puh đã ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả số tiền trên cùng với chiếc túi xách cho anh T nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, người bị hại không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Ngô Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Văn L.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn L với mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét

Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Văn L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về việc phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Pưh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ mục đích cá nhân nên vào tối ngày 30/12/2018, trong lúc ngồi uống rượu tại nhà anh Trần Công L1 ở thôn TP, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Trần Công T, Ngô Văn L đã lén lút chiếm đoạt số tiền 4.320.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng*) của anh Trần Công T.

Hành vi đó của bị cáo Ngô Văn L đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo ý thức được rằng trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hiện nay, tình hình các loại tội phạm này có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp gây bất bình lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân, bất cứ lúc nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thuộc sở hữu của mình cũng có thể bị kẻ khác chiếm đoạt làm của riêng, do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội gây thiệt hại không lớn; lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện; bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Người bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không bắt bị cáo chấp hành án phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và cũng không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội mà thể hiện sự nhân đạo trong chính sách hình sự của Nhà nước ta. Áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra xử lý vụ án, Cơ quan điều tra đã trao trả các vật chứng thu giữ được theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Ngô Văn L có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định, hiện đang nuôi hai con nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Văn L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn L phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*” .

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Văn L.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn L 09 (*Chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/5/2019.

Giao bị cáo Ngô Văn L cho UBND xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Pháp luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. **Về trách nhiệm dân sự:** Miễn xét

3. **Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. **Về xử lý vật chứng:** Miễn xét.

5. **Về án phí:** - Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Ngô Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. **Về quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND H. Chư Pưh;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- CQĐT Công an H. Chư Pưh;
- CQ THA. HS Công an H. Chư Pưh;
- Bị cáo và những người TGGT khác;
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hồ Quang Liêu